TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị N với ông Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H thỏa thuận thống nhất: Giao con chung tên Phạm Thị Kiều D, sinh ngày 26/7/2007 cho bà Thạch Thị N trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Phạm Văn H1, sinh ngày 21/5/2011 cho ông Phạm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của hai con chung.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Toà án đã giải thích cho bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Bà Thạch Thị N và ông Phạm Văn H thống nhất khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Thạch Thị N phải chịu 75.000 đồng, ông Phạm Văn H phải chịu 75.000 đồng. Bà Thạch Thị N tự nguyện nộp thay cho ông Phạm Văn H, nên bà Thạch Thị N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000088, ngày 17/01/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, bà Thạch Thị N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc